

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 203 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Xét nghiệm diện rộng bổ sung Kế hoạch số 199/KH-UBND về việc xét nghiệm sàng lọc diện rộng có trọng điểm phát hiện nhiễm SARS-CoV-2

Trước diễn biến hết sức phức tạp và khó lường của dịch bệnh COVID-19, Thành phố đã chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bài bản, quyết liệt, khoa học và kịp thời. Tuần qua Hà Nội vẫn ghi nhận số ca mắc mới ở mức cao (60-80 ca mắc mới/ngày) đặc biệt đã có nhiều chùm ca bệnh phức tạp với số lượng ca mắc lớn, nhiều ca bệnh chưa xác định được nguồn lây. Căn cứ Kế hoạch số 199/KH-UBND về việc xét nghiệm sàng lọc diện rộng có trọng điểm phát hiện nhiễm SARS-CoV-2; Thông báo số 477-TB/TU ngày 30/8/2021 của Thành ủy Hà Nội thông báo Kết luận của Thường trực Thành ủy về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn Thành phố; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 01/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố; Thông báo số 230/TB-VPCP ngày 01/9/2021 của Văn phòng Chính phủ thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp trực tuyến với cấp xã, phường tại thành phố Hà Nội về phòng, chống dịch COVID-19. UBND Thành phố ban hành Kế hoạch bổ sung thực hiện việc xét nghiệm phát hiện SARS-CoV-2, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ từng phút, từng giờ, bằng mọi biện pháp tận dụng tối đa “thời gian vàng” các ngày giãn cách xã hội để thực hiện xét nghiệm nhằm phát hiện, bóc tách kịp thời các trường hợp F0 khỏi cộng đồng để thực hiện cách ly, điều trị theo quy định của Bộ Y tế; Đánh giá lại các khu vực nguy cơ; Đánh giá thêm về khu vực nguy cơ, đối tượng nguy cơ theo yêu cầu dịch tễ.

2. Yêu cầu

- Huy động mọi nguồn lực để triển khai xét nghiệm diện rộng có trọng điểm trên toàn Thành phố - Đảm bảo chỉ định xét nghiệm đúng, trúng khu vực nguy cơ, nhóm đối tượng nguy cơ và mở rộng xét nghiệm theo hộ gia đình.

- Đảm bảo công tác chuẩn bị chu đáo, toàn diện, chỉ đạo chặt chẽ; phương án lấy mẫu, làm xét nghiệm thống nhất, phù hợp năng lực xét nghiệm trong 24 giờ không để mẫu tồn; đảm bảo công tác hậu cần đầy đủ, đồng bộ và có sự phối hợp

chặt chẽ, hiệp đồng linh hoạt giữa các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện đảm bảo an toàn khi lấy mẫu, giãn cách phù hợp.

II. ĐỐI TƯỢNG XÉT NGHIỆM

Phân chia đối tượng xét nghiệm theo Nhóm nguy cơ như sau:

- “Nhóm đỏ”: người trong các khu vực trong các xã, phường nguy cơ rất cao và nguy cơ cao theo Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG, các đối tượng nguy cơ cao căn cứ theo yếu tố dịch tễ, các đối tượng di chuyển nhiều, tiếp xúc nhiều như chuỗi cung ứng, chợ, tham dự sự kiện đông người, công nhân, bảo vệ các tòa nhà, công nhân vệ sinh... và các khu vực nguy cơ cao khác, đối tượng nguy cơ cao khác theo chỉ định chuyên môn về dịch tễ; thực hiện lấy mẫu theo Công điện số 1168/CD-BYT ngày 07/08/2021 của Bộ Y tế về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19.

- “Nhóm da cam”: khu công nghiệp, các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, cơ quan, đơn vị, chợ, siêu thị, bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh... và các khu vực nằm trong vùng nguy cơ theo Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG, các đối tượng và các khu vực nguy cơ khác theo chỉ định chuyên môn về dịch tễ như khu vực tiếp giáp với khu phong tỏa, các khu chung cư cũ, khu vực ngõ nhỏ mật độ đông dân cư, các khu vực có địa hình phức tạp,...

- “Nhóm xanh”: Các khu vực có nguy cơ như: chợ, ngõ nhỏ dân cư đông người, địa hình phức tạp, các đối tượng làm việc trong chuỗi cung ứng, chợ, công nhân tại khu vực không có dịch trong vùng xanh (khu vực nguy cơ trong “vùng xanh”).

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ NGUYÊN TẮC XÉT NGHIỆM

1. Phương pháp xét nghiệm

- Sử dụng 02 phương pháp xét nghiệm:

+ Phương pháp xét nghiệm bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR phát hiện vật chất di truyền của vi rút SARS-CoV-2 (phương pháp RT-PCR).

+ Phương pháp xét nghiệm nhanh để xác định nhiễm SARS-CoV-2 (phương pháp test nhanh kháng nguyên).

- Ưu tiên sử dụng phương pháp RT-PCR để tránh bỏ sót nguy cơ lây nhiễm, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc xác định các trường hợp nhiễm SARS-CoV-2. Các địa phương chủ động thực hiện xét nghiệm test nhanh linh hoạt trong từng tình huống để sàng lọc nhanh nhất, tranh thủ từng phút, từng giờ trong hoạt động điều tra truy vết.

- Căn cứ tình hình thực tế tùy từng đối tượng xét nghiệm cụ thể có thể thực hiện việc gộp mẫu xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 1817/QĐ-BYT ngày 07/4/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời việc gộp mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2”.

- Việc xét nghiệm test nhanh thực hiện theo Quyết định 2022/QĐ-BYT ngày 28/4/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn sử dụng sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2”.

2. Nguyên tắc xét nghiệm

Triển khai lấy mẫu, xét nghiệm trên toàn Thành phố, trong đó:

- Tập trung mọi nguồn lực của Thành phố để ưu tiên xét nghiệm cho các khu vực phong tỏa hoặc khu cách ly “nhóm đỏ”, khu vực có nguy cơ “nhóm da cam” để trong thời gian nhanh nhất không chế thu hẹp “nhóm đỏ” và “nhóm da cam” bảo vệ an toàn cho “nhóm xanh” và vùng xanh (theo Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG), đặc biệt là tại các quận “vùng lõi” của Thủ đô và các huyện hiện đang ở mức nguy cơ rất cao.

- Song song với việc ưu tiên xét nghiệm cho “nhóm đỏ” và “nhóm da cam”, việc xét nghiệm theo hộ gia đình tại “nhóm xanh” cũng cần được thực hiện nhanh chóng, kịp thời để bảo vệ và dần mở rộng “nhóm xanh”.

- Xét nghiệm thường quy theo dịch tễ.

IV. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Công tác xét nghiệm thường quy theo dịch tễ

- Khu vực phong tỏa, khu cách ly: lấy mẫu xét nghiệm thường quy theo quy định của Bộ Y tế; Tăng cường lấy mẫu định kỳ tại các khu vực trên theo Công điện 1168/CD-BYT của Bộ Y tế.

- Đối tượng nguy cơ: Người có triệu chứng ho sốt; người sinh sống trong khu vực phong tỏa; các trường hợp người tiếp xúc gần F1, F2 theo điều tra truy vết; người đang thực hiện cách ly tập trung tại các khu cách ly tập trung...

- Xét nghiệm triệt để, không bỏ sót người có triệu chứng (ho, sốt, khó thở, giảm hoặc mất vị giác/khứu giác, ...) tại cộng đồng và tại các cơ sở khám chữa bệnh.

- Thực hiện xét nghiệm test nhanh kháng nguyên: Đề xuất sử dụng test nhanh kháng nguyên để phát hiện sớm ca bệnh trong các trường hợp sau:

- + Người có triệu chứng nghi mắc COVID-19.
- + Người tiếp xúc gần F1
- + Khu cách ly tập trung F1
- + Khu vực phong tỏa.
- + Người có triệu chứng ho, sốt, khó thở...
- + Người bệnh đến khám tại các cơ sở khám chữa bệnh trên Thành phố.

2. Xét nghiệm diện rộng có trọng điểm (chiến dịch) đợt cao điểm từ 01/9/2021 đến 05/9/2021

- Dự kiến số mẫu lấy: từ 800.000 đến 1.000.000 mẫu.

- Khu vực phong tỏa: Thực hiện xét nghiệm 2 đến 3 ngày/lần.
- Khu vực nguy cơ cao: Thực hiện xét nghiệm 5-7 ngày/lần (tại 12 quận, huyện (Thanh Xuân, Hoàng Mai, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Ba Đình, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Đông Anh, Thanh Trì, Thường Tín).
- Khu vực nguy cơ: Thực hiện xét nghiệm tại các khu vực nguy cơ của các quận, huyện còn lại.
- Đối tượng nguy cơ:
 - + Người hay di chuyển nhiều, người làm nhiệm vụ tại các chuỗi cung ứng (như Shipper, lái xe...)
 - + Người thường xuyên tiếp xúc với nhiều người khác (người bán hàng tại siêu thị, chợ, tạp hóa...)
- Phương thức thực hiện: lấy theo hình thức cuốn chiếu theo hộ gia đình, theo khu vực các nhà trọ, công sở, nhà máy, khu công nghiệp, chợ, siêu thị...

Chú ý: Lựa chọn địa bàn/xã phường nguy cơ cao tiếp giáp với các ổ dịch phức tạp; khu tập thể cũ đông người, chật hẹp, sử dụng nhà vệ sinh chung (mật độ dân số cao, nhà/ngõ chật hẹp), khu vực có địa hình phức tạp nhiều ngõ ngách liên thông đan xen, giao lưu đi lại nhiều để lấy mẫu xét nghiệm theo hình thức đại diện hộ gia đình (dự kiến 1-2 người/Hộ gia đình).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tham mưu cho UBND Thành phố xây dựng kế hoạch triển khai xét nghiệm diện rộng để chủ động phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Chỉ đạo việc điều phối phân luồng xét nghiệm cho các đơn vị y tế của Thành phố, bệnh viện tư nhân, phòng khám tư nhân và các bệnh viện/đơn vị y tế của Trung ương, Bộ, Ngành, chỉ đạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội và các Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã bảo đảm đầy đủ điều kiện để thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm theo kế hoạch.
- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội:
 - + Chịu trách nhiệm điều tra dịch tễ chỉ định vùng nguy cơ, nhóm nguy cơ, số lượng mẫu xét nghiệm cần thực hiện; hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu bệnh phẩm theo quy định; bảo đảm đầy đủ điều kiện để thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm theo kế hoạch, báo cáo ngay cho Sở Y tế và UBND Thành phố khi có vướng mắc, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện xét nghiệm trên địa bàn Thành phố về Sở Y tế để báo cáo UBND Thành phố.
 - + Là đầu mối ký hợp đồng xét nghiệm với các đơn vị y tế tư nhân, các đơn vị y tế Trung ương/Bộ, ngành tham gia thực hiện xét nghiệm theo cơ chế đặt hàng của Thành phố.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã phối hợp với các đơn vị y tế của Thành phố, đơn vị y tế tư nhân, đơn vị y tế của Trung ương được giao nhiệm vụ thực hiện xét nghiệm bố trí nhân lực lấy mẫu, bàn giao mẫu theo phân luồng xét nghiệm.

- Chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế ban hành tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học và Quyết định số 1282/QĐ-BYT ngày 21/3/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời xét nghiệm COVID-19 để được chứng nhận đủ năng lực xét nghiệm khẳng định vi rút SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật realtime RT-PCR.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo không để lây nhiễm chéo trong quá trình tổ chức xét nghiệm.

2. UBND các quận, huyện, thị xã

UBND quận, huyện, thị xã xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai lấy mẫu xét nghiệm và chịu trách nhiệm toàn diện về công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai lấy mẫu xét nghiệm COVID-19 trên địa bàn.

- Chỉ đạo rà soát, lập danh sách người cần lấy mẫu xét nghiệm đúng đối tượng theo địa bàn, khu vực cần lấy mẫu (theo mẫu đính kèm), huy động đối tượng xét nghiệm theo chỉ định của cơ quan y tế đảm bảo đúng, đủ số lượng theo kế hoạch; phân công lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, hướng dẫn người dân thực hiện quy định về an toàn phòng, chống dịch tại khu vực lấy mẫu xét nghiệm.

- Chỉ đạo việc chuyển mẫu xét nghiệm tới các cơ sở thực hiện xét nghiệm theo phân luồng tiếp nhận mẫu xét nghiệm.

- Huy động sự tham gia của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, các lực lượng địa phương như: Tổ COVID-19 cộng đồng, Tổ trưởng dân phố/cụm dân cư, Trưởng thôn/xóm, các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện yêu cầu xét nghiệm sàng lọc COVID-19.

- Phối hợp với Ban quản lý các khu Công nghiệp và Chế xuất rà soát, lập danh sách và tổ chức lấy mẫu xét nghiệm cho công nhân trong các khu công nghiệp. Phối hợp với Sở Công thương rà soát, lập danh sách và tổ chức lấy mẫu xét nghiệm cho công nhân của các Cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Chỉ đạo, phân công nhân lực để nhập 100% dữ liệu xét nghiệm ngay từ khi lấy mẫu và cập nhật vào hệ thống để báo cáo về Sở chỉ huy Thành phố theo hướng dẫn.

3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội: Phối hợp với UBND quận, huyện, thị xã tổ chức xét nghiệm COVID-19 cho công nhân trong các Khu công nghiệp; chỉ đạo các doanh nghiệp trong khu công nghiệp bố trí cho công nhân thực hiện xét nghiệm COVID-19 theo kế hoạch của chính quyền địa phương.

4. Các Sở: Công Thương, Giao thông vận tải, Thông tin và truyền thông

Chỉ đạo đơn vị theo thẩm quyền quản lý như các chuỗi cung ứng dịch vụ thiết yếu, các cụm công nghiệp, chợ đầu mối, ... thực hiện việc xét nghiệm cho nhân viên theo kế hoạch của UBND quận, huyện, thị xã.

5. Sở Tài chính

- Tham mưu với UBND Thành phố thực hiện cơ chế đặt hàng xét nghiệm đối với các bệnh viện tư nhân và các bệnh viện/đơn vị y tế của Trung ương, Bộ, Ngành tham gia xét nghiệm COVID-19.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí triển khai kế hoạch xét nghiệm của các đơn vị y tế công lập thuộc Thành phố theo đề xuất của Sở Y tế trình UBND Thành phố quyết định.

- Hướng dẫn việc sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí cho công tác xét nghiệm COVID-19 theo quy định.

6. Đề nghị các Viện, Bệnh viện, Trường đại học trực thuộc Bộ, ngành Trung ương, cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn

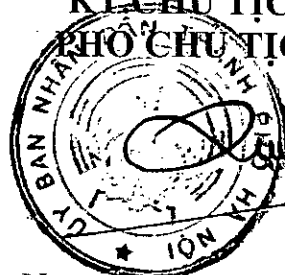
Triển khai công tác xét nghiệm COVID-19 cho người dân trên địa bàn theo hợp đồng đặt hàng và sự điều phối của Sở Y tế; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện xét nghiệm về Sở Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xét nghiệm diện rộng để chủ động phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện, trong quá trình triển khai nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Y tế) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- BCĐ Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- UBMTTQVN TP HN;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUBTP: CVP, các PCVP;
- Các phòng, ban trực thuộc VP;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
KHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền

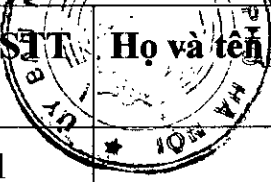
Phụ lục 1: Dự kiến thực hiện xét nghiệm
(Kèm theo Kế hoạch số 203 /KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND Thành phố)

STT	Quận, huyện, thị xã	Dân số	Số HGD dự kiến	Khu vực phong tỏa	Khu vực nguy cơ và đối tượng nguy cơ	Tổng số đề xuất
1	Ba Đình	226,698	56,675		45,000	45,000
2	Ba Vì	301,050	75,263		5,000	5,000
3	Bắc Từ Liêm	345,622	86,406		50,000	50,000
4	Cầu Giấy	291,929	72,982		50,000	50,000
5	Chương Mỹ	344,227	86,057		10,000	10,000
6	Đan Phượng	181,884	45,471		10,000	10,000
7	Đông Anh	413,045	103,261	20,000	40,000	60,000
8	Đống Đa	373,556	93,389	40,000	60,000	100,000
9	Gia Lâm	287,245	71,811		10,000	10,000
10	Hà Đông	365,567	91,392	20,000	60,000	80,000
11	Hai Bà Trưng	291,538	72,885	20,000	50,000	70,000
12	Hoài Đức	266,816	66,704		10,000	10,000
13	Hoàn Kiếm	141,687	35,422	20,000	20,000	40,000
14	Hoàng Mai	520,845	130,211	40,000	90,000	130,000
15	Long Biên	331,978	82,995		10,000	10,000
16	Mê Linh	238,975	59,744		10,000	10,000
17	Mỹ Đức	209,701	52,425		5,000	5,000
18	Nam Từ Liêm	269,076	67,269		50,000	50,000
19	Phú Xuyên	227,652	56,913		10,000	10,000
20	Phúc Thọ	194,754	48,689		5,000	5,000
21	Quốc Oai	201,390	50,348		20,000	20,000
22	Sóc Sơn	354,811	88,703		10,000	10,000
23	Sơn Tây	150,472	37,618		5,000	5,000
24	Tây Hồ	155,831	38,958		30,000	30,000
25	Thạch Thất	212,372	53,093		20,000	20,000
26	Thanh Oai	210,471	52,618		20,000	20,000
27	Thanh Trì	286,659	71,665	10,000	20,000	30,000
28	Thanh Xuân	294,698	73,675	30,000	50,000	80,000
29	Thường Tín	262,222	65,556		20,000	20,000
30	Ứng Hòa	212,762	53,191		5,000	5,000
Tổng		8,165,533	2,041,383	210,000	790,000	1,000,000

GHI CHÚ: Dự kiến mẫu của các quận, huyện, thị xã có thể thay đổi tùy theo diễn biến tình hình dịch trên địa bàn và các khu vực dự kiến lấy mẫu.

Phụ lục 2: Biểu mẫu Danh sách đối tượng lấy mẫu

(Kèm theo Kế hoạch số 203 /KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND Thành phố)



STT	Họ và tên		Tuổi	Địa chỉ (theo số nhà, thôn, xóm)	Nghề nghiệp	Số Điện thoại
1						
2						
3						

LuatVietnam

Lưu ý: Danh sách theo từng khu vực tổ dân phố, thôn, xóm do Chính quyền cơ sở cung cấp.